Số: 7169/STC-KHĐT
Thời gian ký: 2026-07-24T22:04:39+07:00

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 7169 /STC-KHĐT

An Giang, ngày24 tháng 7 năm 2026

V/v công bố giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 đến ngày 24/7/2026

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các đơn vị Chủ đầu tư.

Thực hiện Công văn số 11720/VP-KT ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố số giải ngân hằng ngày, Sở Tài chính báo cáo như sau:

1. Tình hình giải ngân chung cả tỉnh:

- Căn cứ số liệu do Kho bạc Nhà nước khu vực XX cung cấp đến 16 giờ ngày 24 tháng 7 năm 2026, toàn tỉnh giải ngân **9.630.784** triệu đồng (tăng hơn so với ngày 23/7/2026 là 28.575 triệu đồng), đạt tỷ lệ như sau:

+ Đạt 33,58% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (28.682.444 triệu đồng, bao gồm số vốn bổ sung và bao gồm giảm tiết kiệm 5%), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 19.051.660 triệu đồng.

+ Đạt 34,72% so với kế hoạch Tỉnh giao (27.739.130 triệu đồng, đã giảm tiết kiệm 5% và bao gồm số vốn bổ sung), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 18.108.346 triệu đồng.

(chi tiết đính kèm phụ lục)

2. Tình hình giải ngân của 04 đơn vị được giao kế hoạch vốn lớn, chiếm tỷ trọng cao:

+ Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông tỉnh: giải ngân 703.999 / 2.809.506 triệu đồng, đạt tỷ lệ 25,06%, giá trị giải ngân tăng so với ngày hôm qua 2.484 triệu đồng.

+ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang: giải ngân 454.699 / 2.195.974 triệu đồng, đạt tỷ lệ 20,71%, giá trị giải ngân tăng so với ngày hôm qua 0 đồng.

+ Ban Quản lý dự án tỉnh: giải ngân 1.262.037 / 6.054.533 triệu đồng, đạt tỷ lệ 20,84%, giá trị giải ngân tăng so với ngày hôm qua 2.643 triệu đồng.

+ Sở Xây dựng: giải ngân 2.228.237/ 6.109.807 triệu đồng, đạt tỷ lệ 36,47%, giá trị giải ngân tăng so với ngày hôm qua 0 đồng.

3. Các đơn vị có giải ngân trong ngày:

3.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 03 đơn vị gồm:

- Ban Quản lý dự án đầu tư Xây dựng – Giao thông, tăng 2.484 triệu đồng;

- Ban Quản lý dự án tỉnh, tăng 2.643 triệu đồng;

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, tăng 12.816 triệu đồng;

3.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 18 đơn vị gồm:

Ngọc Chúc (8 triệu đồng); Vĩnh Thuận (57 triệu đồng); Kiên Hải (4 triệu đồng); Sơn Kiên (11 triệu đồng); Vĩnh Thông (1.747 triệu đồng); Vĩnh Phong (28 triệu đồng); Vĩnh Xương (416 triệu đồng); Thạnh Đông (105 triệu đồng); Long Phú (35 triệu đồng); Khánh Bình (127 triệu đồng); Núi Cấm (219 triệu đồng); Bình An (352 triệu đồng); Nhơn Mỹ (53 triệu đồng); Long Xuyên (3.421 triệu đồng); Tân Hiệp (1.342 triệu đồng); Mỹ Thới (1.641 triệu đồng); Chợ Vàm (61 triệu đồng); Hòa Điền (113 triệu đồng).

4. Các đơn vị có tỷ lệ giải ngân trên bình quân của cả tỉnh.

4.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 07 đơn vị gồm:

Ngân hàng chính sách; Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; Sở Xây dựng; Công an tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường.

4.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 57 đơn vị gồm:

Đông Thái; Hòa Hưng; Ngọc Chúc, Vĩnh Hòa; Giồng Riềng; Vĩnh Thuận; Kiên Hải; Long Thạnh; Hòa Thuận; Kiên Lương; Ba Chúc; Vĩnh Hậu; Rạch Giá; An Minh; Sơn Kiên; Vĩnh Thông; Bình Sơn; An Phú;; Vĩnh Phong; An Châu; Vĩnh Xương; Ô Lâm; Chi Lăng; Phú Quốc; Thạnh Đông; Vĩnh Tuy; Định Mỹ; Long Phú; Phú Hòa; An Biên; Tân Hội, Vĩnh Bình; Tân Thạnh; An Cư; Vĩnh Hòa Hưng; Vĩnh Gia; Thạnh Hưng; Định Hòa; Thới Sơn; Tịnh Biên; Hòn Đất; Tây Phú; Gò Quao; Khánh Bình; Cần Đăng; Tân Châu; Thạnh Lộc; Vĩnh Điều; Mỹ Thuận; Vĩnh Trạch; Châu Phong; Đông Hưng; Phú Hữu; Tây Yên; Châu Đốc; Tri Tôn; Vĩnh An.

5. Các đơn vị giải ngân 0%: 01 đơn vị gồm: Thổ Châu.

Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh (đăng công bố);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Phòng KHĐT;
- Lưu: VT, ntthue.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH AN GIANG

Nguyễn Hữu Nghị

STT	DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHỦ ĐẦU TƯ
1	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh An Giang
2	Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang
3	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông tỉnh An Giang
4	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang
5	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang
6	Công an tỉnh An Giang
7	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang
8	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang
9	Sở Xây dựng tỉnh An Giang
10	Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh An Giang
11	Vườn Quốc gia Phú Quốc, tỉnh An Giang
12	Sở Y tế An Giang
13	Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang
14	Ngân hàng chính sách xã hội
15	Ban Quản lý rừng An Giang - Khu vực I
16	102 xã, phường, đặc khu